TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98**/2024/QĐCNTTLH	*Y, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu là anh Tạ Quốc H và chị Đinh Thị T.

Căn cứ vào Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị công nhận kết quả hoà giải thành số 94/2023/TB-TA ngày 04/12/2023 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 24/10/2023 về việc công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con khi ly hôn của anh Tạ Quốc H và chị Đinh Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Tạ Quốc H, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

+ Chị Đinh Thị T, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên cH1ển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quốc H và chị Đinh Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Tạ Quốc H và chị Đinh Thị T có 03 người con chung là cháu Tạ Quốc H1, sinh ngày 15/10/2012, cháu Tạ Diệu L1, sinh ngày

14/7/2015 và cháu Tạ Phương A, sinh ngày 24/10/2017. Anh H và chị T thoả thuận giao ba con chung là cháu H1, cháu L1 và cháu A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con thành niên.

Chị T cấp dưỡng nuôi ba con cho anh H là 03 triệu đồng/tháng (*Ba triệu đồng một tháng*). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 1/2024.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi cần thiết. Nếu các bên lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm con.

Kể từ khi người có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu người phải thi hành không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

1.3. Về công nợ, tài sản: Anh H và chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương